

# NAM ĐỊNH: ỨNG DỤNG KH&CN NUÔI LỢN SIÊU NẠC THEO HƯỚNG CÔNG NGHIỆP

Là tỉnh nằm ở phía nam châu thổ sông Hồng, Nam Định có nhiều lợi thế để phát triển sản xuất nông nghiệp nói chung, chăn nuôi lợn nói riêng. Tuy nhiên, nghề chăn nuôi lợn của tỉnh trong thời gian qua còn gặp nhiều khó khăn do chưa chủ động được nguồn giống chất lượng cao, việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào chăn nuôi còn nhiều hạn chế... dẫn đến năng suất thấp, hiệu quả kinh tế không cao. Để góp phần thúc đẩy nghề chăn nuôi lợn phát triển theo hướng công nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập, ổn định đời sống người chăn nuôi, Công ty TNHH Thái Việt đã thực hiện dự án “Ứng dụng công nghệ nuôi lợn siêu nạc theo phương thức công nghiệp, phát triển đàn lợn giống bố mẹ tại tỉnh Nam Định”, qua đó đem lại hiệu quả thiết thực cho địa phương.

**N**am Định nằm ở phía nam châu thổ sông Hồng, phía bắc giáp tỉnh Hà Nam, phía đông giáp tỉnh Thái Bình, phía đông nam và nam giáp với biển Đông, phía tây giáp tỉnh Ninh Bình. Nam Định có nguồn nhân lực dồi dào, với gần 1,1 triệu người trong độ tuổi lao động (trên tổng số khoảng 1,8 triệu dân), trong đó số lao động trong ngành nông - lâm nghiệp là hơn 650 nghìn người (chiếm gần 60%).

Trong những năm gần đây, sản xuất nông - lâm - ngư nghiệp của Nam Định có sự chuyển dịch tích cực về cơ cấu. Trong tổng giá trị sản xuất nông nghiệp, lĩnh vực chăn nuôi chiếm gần 40%. Các đối tượng chính tham gia vào ngành chăn nuôi của tỉnh là trâu, bò, gia cầm, lợn, trong đó, tổng đàn lợn toàn tỉnh là hơn 740 nghìn con, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 115,3 nghìn tấn. Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có một số trang trại chăn nuôi lợn mang lại hiệu quả kinh tế cao như trang trại của ông Nghĩa ở huyện Hải Hậu, ông Đông ở huyện Nghĩa Hưng, ông Toán ở huyện Xuân Trường... Tuy nhiên, những kết quả này chỉ thể hiện trên một số ít đơn vị, cá nhân sản xuất. Nếu xét trên toàn tỉnh thì nghề chăn nuôi lợn của Nam Định vẫn còn những tồn tại, khó khăn như: nguy cơ dịch bệnh cao, chất lượng con giống thấp, nguồn cung cấp con giống chất lượng cao cho chăn nuôi lợn còn thiếu và yếu, cơ cấu giống lợn chưa hợp lý, tỷ lệ nái ngoại rất thấp (chiếm 14,4%), quy mô chăn nuôi nhỏ lẻ, phân tán trong các hộ dân, việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào chăn nuôi lợn

còn nhiều hạn chế... Để góp phần phát triển nghề chăn nuôi lợn theo hướng tập trung, hiệu quả, bền vững, có sức cạnh tranh cao trên thị trường..., Công ty TNHH Thái Việt đã đề xuất và được Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) phê duyệt chủ trì thực hiện dự án “Ứng dụng công nghệ nuôi lợn siêu nạc theo phương thức công nghiệp, phát triển đàn lợn giống bố mẹ tại tỉnh Nam Định”, thuộc Chương trình xây dựng mô hình ứng dụng và chuyển giao KH&CN phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2011-2015 (Chương trình nông thôn miền núi). Thành công của dự án đã đem lại hiệu quả thiết thực về kinh tế, xã hội cho người dân địa phương.

## Kết quả thực hiện dự án

### Về chuyển giao công nghệ

Nhận thức rõ vai trò quan trọng của cán bộ kỹ thuật trong việc thúc đẩy phát triển sản xuất, cơ quan chủ trì đã phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyển giao công nghệ là Trung tâm Nghiên cứu liên ngành phát triển nông thôn (Học viện Nông nghiệp Việt Nam) trong việc đào tạo cán bộ kỹ thuật nhằm tạo được một đội ngũ cán bộ nòng cốt cho việc tiếp nhận và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào phát triển nghề chăn nuôi lợn tại địa phương. Kết quả, đã chuyển giao được 8 quy trình kỹ thuật chăn nuôi lợn phù hợp với điều kiện của tỉnh (chăn nuôi, quản lý đàn lợn giống ông bà; chăn nuôi, quản lý đàn lợn giống bố mẹ; chăn nuôi lợn con theo mẹ; chăn nuôi lợn



Hội nghị tập huấn kỹ thuật chăn nuôi

con sau cai sữa và lợn thịt; vệ sinh thú y; xử lý chất thải sau chăn nuôi) và đào tạo nâng cao trình độ kỹ thuật chăn nuôi cho 12 cán bộ và công nhân của Công ty về kỹ thuật chăm sóc, nuôi dưỡng, phòng bệnh; phương pháp quản lý giống theo mô hình hình tháp để nuôi giữ giống thuần; kỹ thuật phối giống, phối hợp khẩu phần thức ăn... Sau khi đào tạo, các cán bộ kỹ thuật đã nắm vững được các kỹ thuật về quản lý và khai thác lợn giống; chăn nuôi lợn thương phẩm; quy hoạch chuồng trại, vệ sinh phòng bệnh... Mặt khác, cơ quan chủ trì đã cộng tác với cơ quan chuyển giao công nghệ, chính quyền địa phương (Phòng Nông nghiệp, Trạm Khuyến nông, UBND các xã) tổ chức tập huấn cho 60 chủ trang trại, nông hộ chăn nuôi lợn tại huyện Hải Hậu. Sau tập huấn, các chủ trang trại, nông hộ không chỉ áp dụng thành công kỹ thuật được chuyển giao mà còn là những tuyên truyền viên tích cực trong việc thúc đẩy ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào chăn nuôi lợn theo phương thức công nghiệp tại địa phương.

Ngoài hình thức đào tạo, chuyển giao trực tiếp, cơ quan chủ trì còn tiến hành in tờ rơi giới thiệu về quy trình kỹ thuật chăn nuôi lợn theo phương thức công nghiệp, tổ chức các buổi trao đổi kinh nghiệm, xin ý kiến đóng góp của các nhà quản lý, nhà khoa học về giải pháp thúc đẩy phát triển chăn nuôi lợn bền vững tại địa phương. Đồng thời, thông qua một số phương tiện thông tin đại chúng như Đài phát thanh - truyền hình của tỉnh đã xây dựng các phóng sự tuyên truyền về quy trình kỹ thuật, giới thiệu kết quả thực hiện các mô hình mẫu để người dân biết và áp dụng. Các biện pháp này tỏ ra có nhiều kết quả tích cực, phần lớn người dân trong vùng đều biết

đến các mô hình của dự án, một số hộ gia đình đã chủ động đề nghị được hỗ trợ kỹ thuật để xây dựng mô hình ngay tại nông hộ.

### **Xây dựng các mô hình**

Trên cơ sở công nghệ được chuyển giao, dự án đã xây dựng thành công mô hình nuôi lợn quy mô công nghiệp và mô hình trang trại chăn nuôi.

**Mô hình nuôi lợn quy mô công nghiệp:** được thực hiện trên diện tích 12 ha tại xã Giao Thịnh, huyện Giao Thủy. Chuồng trại được thiết kế theo kiểu chuồng kín với hệ thống quạt thông gió, làm mát có thể điều chỉnh nhiệt độ cho phù hợp và được chia làm 3 khu vực nuôi khác nhau (khu vực nuôi lợn giống ông bà, khu vực nuôi lợn giống bố mẹ, khu vực nuôi lợn thương phẩm với quy mô 7.000 con/năm). Nhờ áp dụng đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi được chuyển giao, từ 100 lợn giống ông bà ban đầu, dự án đã nhân và chọn lọc được 140 lợn phục vụ tạo nái và đực hậu bị ông bà, 855 lợn tạo nái và đực hậu bị bố mẹ, hơn 3.000 lợn cai sữa phục vụ nuôi thương phẩm (trong đó xuất bán hơn 1.100 con); từ 600 lợn giống bố mẹ ban đầu, sau 3 năm thực hiện dự án đã sản xuất được gần 13.000 lợn giống cung cấp cho nuôi thương phẩm (trong đó xuất bán cho các hộ dân trong khu vực là gần 4.000 con, số còn lại được chuyển sang khu vực nuôi lợn thương phẩm của dự án); số lợn thương phẩm được xuất bán là hơn 8.000 con (vượt so với kế hoạch đề ra của dự án là hơn 1.000 con), lợn thương phẩm có mức tăng trọng cao, tiêu tốn thức ăn/kg tăng trọng thấp, tỷ lệ thịt nạc cao, đặc biệt là ở những công thức lai có sự hiện diện của lợn đực Pietrain. Kết



Mô hình nuôi lợn quy mô công nghiệp

quả này không chỉ đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty mà còn góp phần đáp ứng được nhu cầu lợn giống chất lượng cao của người dân trong khu vực.

*Mô hình trang trại chăn nuôi (gồm trại lợn giống bố mẹ, trại lợn thương phẩm):* trại lợn giống bố mẹ được thực hiện ở 5 hộ dân khác nhau. Kết quả, từ 100 lợn nái đẻ ban đầu đã tạo ra 875 lợn cai sữa, trong đó có 245 con được xuất bán cho các hộ dân trong địa bàn, số còn lại được 5 hộ vệ tinh sử dụng để nuôi thương phẩm; kết thúc mô hình trại lợn thương phẩm xuất bán được 222 con (vượt 22 con so với kế hoạch đề ra). Nhờ sử dụng lợn giống từ mô hình chăn nuôi quy mô công nghiệp và áp dụng tốt quy trình kỹ thuật chăn nuôi, trại lợn thương phẩm có tỷ lệ sống cao (96,52%), tỷ lệ nạc gần 62%, tốc độ tăng trọng 750 g/con/ngày, thời gian nuôi ngắn (110 ngày), tiêu tốn thức ăn/kg tăng trọng thấp.

Một điểm thành công khác của 2 mô hình này là nhờ áp dụng đúng các yêu cầu kỹ thuật trong chăn nuôi lợn của cơ quan chuyển giao công nghệ nên



Trại lợn giống

dịch bệnh xảy ra tại các khu vực nuôi đã được hạn chế tối đa. Đặc biệt, với việc sử dụng hầm biogas đã làm giảm mùi hôi thối trong và ngoài khu vực chuồng nuôi, giảm ô nhiễm môi trường, tạo ra nguồn khí gas dồi dào phục vụ chăn nuôi, sinh hoạt...

### Hiệu quả kinh tế - xã hội

Dự án không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế trực tiếp cho người chăn nuôi thông qua nâng cao thu nhập mà còn giúp các hộ chăn nuôi trong và ngoài tỉnh có điều kiện thuận lợi để tiếp cận với công nghệ mới trong chăn nuôi lợn theo hướng bền vững. Thành công của dự án đã góp phần khai thác được những tiềm năng, lợi thế của địa phương, hình thành các mô hình chăn nuôi lợn siêu nạc theo hướng công nghiệp; tạo ra sản phẩm hàng hóa có giá trị kinh tế cao, mang lại lợi ích cho người chăn nuôi, tạo việc làm với thu nhập ổn định, góp phần nâng cao đời sống người dân.

Bên cạnh đó, việc xây dựng mô hình nuôi lợn siêu nạc theo phương thức công nghiệp trong khuôn khổ dự án đã có đóng góp tích cực vào chương trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp của địa phương, giúp khai thác hiệu quả những tiềm năng và lợi thế sẵn có. Thành công của dự án là mô hình mẫu để nhân rộng ra các địa phương khác trong tỉnh, góp phần tạo thêm việc làm cho người lao động tại các cơ sở chăn nuôi, đồng thời còn kích thích một số ngành nghề khác phát triển, qua đó tạo ra việc làm, tăng thu nhập cho người dân ở vùng nông thôn, góp phần xóa đói giảm nghèo, ổn định đời sống, an ninh xã hội ở địa phương.

Với những kết quả đạt được và hiệu quả mang lại, hiện nay, công nghệ nuôi lợn siêu nạc theo phương thức công nghiệp của dự án đã được nhân rộng thành hàng chục mô hình, đặc biệt có những hộ gia đình quy mô trang trại chăn nuôi rộng hàng hecta. Hy vọng rằng trong thời gian tới, mô hình sẽ tiếp tục được nhân rộng và mang lại lợi nhuận cao hơn nữa cho người chăn nuôi lợn, thêm một lần nữa khẳng định sự đóng góp hiệu quả của Chương trình nông thôn miền núi ✍

**Công Thường**